

I. PHÂN ĐỌC – HIỂU

CHUYỆN VỀ HAI HẠT LÚA

Có hai hạt lúa nọ được giữ lại để làm hạt giống cho vụ sau vì cả hai đều là hạt lúa tốt, đều to khỏe và chắc mẩy.

Một hôm, người chủ định đem gieo chúng trên cánh đồng gần đó. Hạt thứ nhất nhủ thầm: “Đại gì mà ta phải theo ông chủ ra đồng. Ta không muốn cả thân mình phải tan nát trong đất. Tốt nhất, ta hãy giữ lại tất cả chất dinh dưỡng trong lớp vỏ này và tìm một nơi lí tưởng để trú ngụ.” Thế là nó chọn một góc khuất trong kho lúa để lẩn vào đó.

Còn hạt lúa thứ hai ngày đêm mong được ông chủ mang gieo xuống đất. Nó thật sự sung sướng khi được bắt đầu một cuộc đời mới.

Thời gian trôi qua, hạt lúa thứ nhất bị héo khô nơi góc nhà vì nó chẳng nhận được nước và ánh sáng. Lúc này chất dinh dưỡng chẳng giúp ích được gì, nó chết dần chết mòn. Trong khi đó, dù hạt lúa thứ hai bị nát tan trong đất nhưng từ thân nó lại mọc lên cây lúa vàng óng, trĩu hạt. Nó lại dần mang đến cho đời những hạt lúa mới.

(Theo Báo Điện tử)

Dựa vào nội dung bài đọc, hãy khoanh tròn vào đáp án đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1: Hai hạt giống trong câu chuyện trên có đặc điểm gì giống nhau?

- A. Cả hai đều là những hạt lúa tốt, to khỏe và chắc mẩy.
- B. Cả hai không muốn thân mình phải nát tan trong đất.
- C. Cả hai ngày đêm mong được ông chủ mang gieo xuống đất.

Câu 2: Số phận của những hạt lúa sau này ra sao?

- A. Cả hai đều bình an với những điều mình lựa chọn.
- B. Cả hai đều thất bại vì những lựa chọn không đúng của mình.
- C. Hạt thứ nhất chết dần chết mòn, hạt thứ hai được tái sinh thành cây lúa vàng óng trĩu hạt.

Câu 3. Câu chuyện trên kể về mấy nhân vật, là những nhân vật nào?

- A. Bốn nhân vật: người chủ, hạt lúa thứ nhất, hạt lúa thứ hai và những hạt lúa mới
- B. Hai nhân vật: người chủ và hạt lúa
- C. Ba nhân vật: người chủ, hạt lúa thứ nhất, hạt lúa thứ hai

Câu 4. Các nhân vật trong câu chuyện trên là gì?

- A. Nhân vật là người.
- B. Nhân vật gồm người và là vật được nhân hóa.
- C. Nhân vật là vật được nhân hóa.

Câu 5. Qua câu chuyện trên, em rút ra được bài học gì ý nghĩa?

- A. Cuộc sống vốn nhiều rủi ro, chúng ta nên chọn cách sống an toàn.
- B. Đừng ích kỉ, ghen tị với người khác
- C. Sống là phải biết hi sinh và cống hiến cho cuộc đời, đừng có thói ích kỉ, chỉ nghĩ đến bản thân.

Câu 6. Dấu ngoặc kép trong bài có tác dụng gì?

- A. Đánh dấu từ được dùng với nghĩa đặc biệt
- B. Dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật
- C. Cả hai đáp án trên

Câu 7. Xác định từ loại (động từ, danh từ, tính từ) của các từ được in đậm và gạch chân:

Trong khi đó, dù **hạt lúa** thứ hai bị nát tan trong **đất** nhưng từ **thân** nó lại **mọc lên** cây

lúa vàng óng, trĩu hạt. Nó lại dần **mang đến** cho **đời** những hạt lúa mới.

hạt lúa	
đất	
thân	
mọc lên	
mang đến	

đời	
-----	--

Câu 8: Nối các thành ngữ, tục ngữ với nghĩa thích hợp:

a. Cầu được ước thấy
b. Đứng núi này trông núi nọ
c. Ước của trái mùa

Ý chế giễu những người ước những điều không hợp với mình
Chê người không chuyên tâm trong công việc của mình, chỉ thích chuyển từ nơi này sang nơi khác tưởng có lợi hơn.
Mong gì được nấy.

II. PHÂN LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Câu 1: Điền vào chỗ chấm để nêu đúng khái niệm về tính từ: (tính chất, đặc điểm)

Tính từ là những từ miêu tả hoặc của sự vật, hoạt động, trạng thái.

Câu 2: Lựa chọn đặc điểm với tính từ cho phù hợp:

cao lớn	tím biếc	loắt choắt	đỏ rực	xám xịt
gương mẫu	nhỏ nhắn	dẻo dai	rắn rỏi	

Tính từ chỉ hình dáng	Tính từ chỉ tính chất, phẩm chất	Tính từ chỉ màu sắc

Câu 3: Từ nào không phải là tính từ trong dãy các từ sau? Em hãy tick lại.

ngủ khi
vàng xuộm
thấp tè
thơm phức
mỏng dính

Câu 4: Đọc khổ thơ sau, chọn câu trả lời đúng:

Ai cũng nghĩ đến mẹ mình
Dịu dàng, đảm đang, tần tảo
Ai cũng thương thương bố mình
Vụng về chăm con ngày bão.

Dòng nào dưới đây ghi đúng và đủ các tính từ trong khổ thơ trên?

- A. dịu dàng, đảm đang, tần tảo, vụng về
- B. nghĩ, dịu dàng, tần tảo, vụng về
- C. dịu dàng, đảm đang, thương thương, bão

Câu 5: Chọn từ trong ngoặc điền vào chỗ chấm: (xanh non, trong xanh, trắng xốp)

xanh non

trong xanh

trắng xốp

Hôm ấy là một ngày cuối thu. Nước trong đầm . Những mảng
cỏ mượt mà. Trời đầy mây . Gió thu thổi hiu hiu.

Câu 6: Từ nào dưới đây chỉ mức độ thấp của màu đỏ?

- A. đo đỏ
- B. đỏ rực
- C. đỏ thắm
- D. đỏ chói

Câu 7: Những câu nào dưới đây có mức độ của đặc điểm được thể hiện bằng cách tạo ra từ ghép, từ láy?

- A. Bầu trời xanh thẳm.
- B. Bầu trời xanh xanh.
- C. Bầu trời rất xanh.
- D. Bầu trời xanh như ngọc.